

BÁO CÁO

Kết quả thực hiện chuyển đổi số huyện Ninh Sơn năm 2024

Thực hiện Kế hoạch số 03-KH/BCĐCĐS, ngày 14/3/2024 của Ban Chỉ đạo chuyển đổi số tỉnh về triển khai thực hiện chuyển đổi số tỉnh Ninh Thuận năm 2024; Ban Chỉ đạo chuyển đổi huyện Ninh Sơn báo cáo kết quả thực hiện chuyển đổi số năm 2024, cụ thể như sau:

I- KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC MỤC TIÊU

1. Ban Chỉ đạo chuyển đổi số huyện (BCĐCĐS) ban hành Kế hoạch số 09-KH/BCĐCĐS, ngày 13/3/2024 về hoạt động của BCĐCĐS huyện Ninh Sơn năm 2024; Ban Điều hành chuyển đổi số huyện ban hành Kế hoạch số 159/KH-BĐHCĐS ngày 28/3/2024 của Ban Điều hành chuyển đổi số về triển khai thực hiện nhiệm vụ chuyển đổi số huyện Ninh Sơn năm 2024. Thực hiện chỉ đạo của Ban Chỉ đạo, Ban Điều hành Chuyển đổi số các phòng, ban, ngành, địa phương đã xây dựng và ban hành các kế hoạch tổ chức thực hiện Kế hoạch chuyển đổi số phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ và điều kiện thực tế của địa phương, cơ quan, đơn vị ⁽¹⁾.

2. Kết quả thực hiện các mục tiêu

Ngay từ đầu năm, trên cơ sở chủ đề chuyển đổi số quốc gia, của tỉnh và tình hình thực tiễn của huyện, Ban Chỉ đạo chuyển đổi số huyện xác định chủ đề chuyển đổi số năm 2024 là “*Phát triển kinh tế số với 04 trụ cột công nghiệp công nghệ thông tin, số hóa các ngành kinh tế, quản trị số, dữ liệu số - động lực quan trọng cho phát triển kinh tế - xã hội nhanh và bền vững*”.

Với sự quan tâm chỉ đạo, điều hành quyết liệt của cấp ủy, chính quyền các cấp, cùng với sự đoàn kết, quyết tâm, nỗ lực phấn đấu của cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp và người dân, công tác chuyển đổi số trên địa bàn huyện năm 2024 đã có nhiều kết quả tích cực, đã có 13/14 chỉ tiêu đạt và vượt kế hoạch, có 01/14 chỉ tiêu chưa đạt kế hoạch (*chi tiết tại Phụ lục 1*).

II- TÌNH HÌNH TRIỂN KHAI THỰC HIỆN CHUYỂN ĐỔI SỐ

1. Phát triển nền tảng cho chuyển đổi số

1.1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo

¹ 100% phòng, ban, UBND các xã, thị trấn đã ban hành Kế hoạch CĐS năm 2024; Thành lập 08 Tổ công nghệ số cộng đồng cấp xã, với 82 thành viên; 61 Tổ công nghệ số cộng đồng và Đề án 06/CP cấp thôn, với 261 thành viên.

Trong năm 2024, Ban Thường vụ Huyện ủy, Ban Chỉ đạo, Ban Điều hành chuyển đổi số huyện ban hành 03 kế hoạch chỉ đạo, điều hành về chuyển đổi số ⁽²⁾.

Bên cạnh đó, UBND huyện ban hành 12 quyết định, 16 kế hoạch, chỉ đạo trong thực hiện nhiệm vụ Chuyển đổi số năm 2024 ⁽³⁾.

Các phòng, ban, ngành, địa phương đã ban hành nhiều văn bản triển khai phục vụ chuyển đổi số như: Kế hoạch chuyển đổi số năm 2024, Kế hoạch phát động phong trào thi đua chuyển đổi số 2024, Kế hoạch hưởng ứng Ngày chuyển đổi số quốc gia 10/10 năm 2024 và các văn bản khác có liên quan.

1.2. Công tác truyền thông, nâng cao nhận thức số, kỹ năng số

⁽²⁾ Tham mưu BTV Huyện ủy Kế hoạch số 268-KH/HU, ngày 14/5/2024 triển khai, tập huấn các phần mềm thuộc dự án Ứng dụng công nghệ thông tin các cơ quan Đảng tỉnh Ninh Thuận, giai đoạn 2021-2025.

Ban Chỉ đạo Chuyển đổi số huyện tổ chức Hội nghị tổng kết công tác triển khai thực hiện Chuyển đổi số năm 2023 và triển khai Kế hoạch năm 2024. Ban hành Kế hoạch số 09-KH/BCĐCĐDS ngày 13/3/2024 về Hoạt động của Ban Chỉ đạo về Chuyển đổi số huyện Ninh Sơn năm 2024. Tổ chức Hội nghị sơ kết 6 tháng đầu năm 2024 để đánh giá tình hình triển khai thực hiện nhiệm vụ chuyển đổi số trên địa bàn huyện.

Ban Điều hành Chuyển đổi số huyện triển khai Kế hoạch số 159/KH-BĐHCĐDS ngày 28/3/2024 về triển khai thực hiện nhiệm vụ chuyển đổi số huyện Ninh Sơn năm 2024. Tham mưu tổ chức họp đánh giá công tác triển khai thực hiện Chuyển đổi số Quý I năm 2024; tham mưu triển khai thực hiện Thông báo kết luận của BCĐ Chuyển đổi số huyện về kết quả 6 tháng đầu năm và nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2024.

⁽³⁾ + Quyết định khen thưởng đối với tập thể, cá nhân đã có thành tích xuất sắc trong thực hiện phong trào thi đua Chuyển đổi số năm 2023; Quyết định phê duyệt cấp độ và phương án an toàn hệ thống thông tin đối với Hệ thống mạng nội bộ 08 xã, thị trấn; Quyết định ban hành Quy chế về bảo đảm an toàn thông tin mạng trong hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin của các cơ quan Nhà nước trên địa bàn huyện Ninh Sơn; Quyết định thành lập Tổ thẩm định và đánh giá, phân loại kết quả thực hiện nhiệm vụ Chuyển đổi số năm 2024 đối với các xã, thị trấn; Quyết định công bố kết quả xếp loại mức độ Chuyển đổi số của các xã, thị trấn năm 2024.

+ Kế hoạch triển khai thực hiện phát triển kinh tế số và xã hội số đến năm 2025 trên địa bàn huyện Ninh Sơn; Kế hoạch thực hiện Chương trình “Giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống văn hóa cho thanh niên, thiếu niên, nhi đồng trên không gian mạng giai đoạn 2023-2030” trên địa bàn huyện Ninh Sơn; Kế hoạch triển khai Luật Giao dịch điện tử trên địa bàn huyện Ninh Sơn; Kế hoạch tuyên truyền, hướng dẫn và hỗ trợ người dân đăng ký, sử dụng 02 dịch vụ công liên thông “Đăng ký khai sinh - Đăng ký thường trú - Cấp thẻ Bảo hiểm y tế cho trẻ em dưới 6 tuổi và Đăng ký khai tử - Xóa đăng ký thường trú - Trợ cấp mai táng, hỗ trợ chi phí mai táng phí” trên địa bàn huyện Ninh Sơn; Kế hoạch triển khai nhân rộng công tác chi trả chính sách an sinh xã hội không dùng tiền mặt trên địa bàn huyện Ninh Sơn đến năm 2025; Kế hoạch Nâng cao kết quả Chỉ số hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước (SIPAS); Kế hoạch triển khai nhiệm vụ phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao năm 2024 trên địa bàn huyện Ninh Sơn; Kế hoạch truyền thông Chuyển đổi số năm 2024; Kế hoạch phát động phong trào thi đua Chuyển đổi số năm 2024 trên địa bàn huyện Ninh Sơn; Kế hoạch tổ chức cuộc thi “Tìm hiểu pháp luật về căn cước, định danh và xác thực điện tử của Việt Nam” trên địa bàn huyện Ninh Sơn; Kế hoạch khảo sát mức độ hài lòng của người dân, tổ chức đối với dịch vụ hành chính công của các cơ quan quản lý nhà nước trên địa bàn huyện Ninh Sơn năm 2024; Kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình số 273-CTr/TU, ngày 28/6/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về nâng cao vai trò xung kích, tình nguyện của lực lượng thanh niên trong chuyển đổi số và xây dựng cơ chế, chính sách hỗ trợ đoàn viên, thanh niên trong việc thúc đẩy triển khai thực hiện nhiệm vụ chuyển đổi số; Kế hoạch triển khai thực hiện Chiến lược dữ liệu quốc gia đến năm 2030 trên địa bàn huyện Ninh Sơn; Kế hoạch hưởng ứng Ngày Chuyển đổi số Quốc gia 10/10 trên địa bàn huyện Ninh Sơn; Kế hoạch tập huấn cập nhật kiến thức về Chuyển đổi số và nâng cao kỹ năng số, năng lực tiếp cận và điều hành công nghệ thông tin năm 2024; Kế hoạch tổ chức Chiến dịch triển khai tích hợp Sổ sức khỏe điện tử trên VNeID, trên địa bàn huyện Ninh Sơn.

Công tác truyền thông về Chuyển đổi số thường xuyên được cập nhật, phổ biến trên Cổng thông tin điện tử Đảng bộ huyện Ninh Sơn, Trang thông tin điện tử huyện và cấp xã (thị trấn Tân Sơn, xã Quảng Sơn, Hòa Sơn, Nhơn Sơn). Mở chuyên mục Chuyển đổi số trên Trang TTĐT huyện Ninh Sơn để thông tin, tuyên truyền; đăng tải các văn bản chỉ đạo, điều hành, hoạt động về Chuyển đổi số,...

Tiếp tục chỉ đạo hệ thống truyền thanh cơ sở xây dựng chuyên mục, tin, bài tuyên truyền về Chuyển đổi số, lợi ích và hiệu quả của Chuyển đổi số. Ngoài ra, đẩy mạnh công tác tuyên truyền ứng dụng VneID⁽⁴⁾; tuyên truyền, phổ biến một số kỹ năng số cơ bản cho người dân; hướng dẫn nội dung chi và áp dụng, sử dụng các định mức, đơn giá, mức chi trong việc lập và quản lý chi tiết đầu tư, ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ chuyển đổi số sử dụng ngân sách nhà nước. Qua đó, nâng cao nhận thức của người dân toàn xã hội về vai trò, ý nghĩa, lợi ích và tầm quan trọng của Chuyển đổi số đối với cuộc sống nói riêng của mỗi người và sự phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội nói chung; thúc đẩy sự tham gia vào cuộc của cả hệ thống chính trị, hành động đồng bộ ở các cấp, các ngành và sự tham gia của toàn dân.

Treo băng rôn, khẩu hiệu tuyên truyền về Chuyển đổi số. Tiếp tục phối hợp với VNPT Ninh Thuận thực hiện tuyên truyền trên 10 bảng Led tại dải phân cách Quốc lộ 27 khu vực trung tâm huyện, thường xuyên thay đổi, cập nhật nội dung tuyên truyền. Tổ chức treo pano, băng rôn tuyên truyền về hưởng ứng Ngày Chuyển đổi số Quốc gia 10/10 năm 2024 tại các cơ quan, các tuyến đường chính trên địa bàn huyện⁽⁵⁾. Góp phần đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền về chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, tuyên truyền Chuyển đổi số góp phần nâng cao nhận thức về Chuyển đổi số.

1.3. Phát triển hạ tầng số

Duy trì mạng chuyên dùng của Đảng với 01 máy chủ tường lửa, 05 máy trạm. Được kết nối ổn định, thông suốt giữa huyện và tỉnh.

Duy trì kết nối mạng truyền số liệu chuyên dùng cấp II của Đảng và Nhà nước và kết nối mạng Internet, duy trì hoạt động ổn định, thông suốt, đáp ứng được yêu cầu phục vụ ứng dụng và phát triển CNTT, xây dựng chính quyền điện tử trên địa bàn huyện trong thời gian qua.

100% CBCCVC được trang bị máy tính; 100% CQNN đều có mạng nội bộ, kết nối mạng Internet băng rộng, mạng diện rộng của tỉnh.

(4) Tuyên truyền, tập huấn sử dụng ứng dụng VneID; tuyên truyền và tham gia cuộc thi tìm hiểu pháp luật về căn cước, định danh và xác thực điện tử của Việt Nam; chuyển đổi, sử dụng tài khoản VNeID trong thực hiện TTHC; đẩy mạnh công tác tuyên truyền, hướng dẫn đăng ký, thu nhận và kích hoạt tài khoản Định danh điện tử VneID; thông tin, tuyên truyền triển khai thí điểm thực hiện sổ sức khỏe điện tử phục vụ tích hợp trên ứng dụng VneID; hướng dẫn các bước truy cập và sử dụng Sổ sức khỏe điện tử trên VNeID.

(5) Như: - CHÀO MỪNG NGÀY CHUYỂN ĐỔI SỐ QUỐC GIA 10/10;
- PHỔ CẬP HẠ TẦNG SỐ VÀ SÁNG TẠO ỨNG DỤNG SỐ ĐỂ PHÁT TRIỂN KINH TẾ SỐ - ĐỘNG LỰC MỚI CHO TĂNG TRƯỞNG KINH TẾ VÀ NĂNG SUẤT LAO ĐỘNG.

Duy trì sử dụng thiết bị phát sóng Wifi tại Hội trường chính, các phòng họp của Huyện ủy, UBND huyện, tại Bộ phận một cửa và tại trụ sở UBND huyện để phục vụ cho việc kết nối, sử dụng các ứng dụng dùng chung của tỉnh trên các thiết bị di động thông minh (Smartphone), máy tính bảng; 44/44 cơ sở giáo dục có mạng wifi cung cấp miễn phí cho cán bộ, giáo viên và học sinh.

Hội nghị truyền hình trực tuyến: Thực hiện 100% cuộc họp qua hội nghị truyền hình giữa UBND huyện với UBND cấp xã. Đã kết nối liên thông 4 cấp từ Trung ương, tỉnh, huyện và 08/08 xã, thị trấn.

Triển khai thực hiện Kế hoạch số 3805/KH-UBND ngày 20/8/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh về dừng công nghệ di động 2G và thúc đẩy phát triển trạm thu, phát sóng thông tin di động (trạm BTS) 4G/5G đến năm 2026 trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận.

Triển khai tuyên truyền sử dụng ứng dụng i-Speed để nâng cao chất lượng dịch vụ di động 4G; Ứng dụng Công dân số tỉnh Ninh Thuận.

1.4. Số hóa nguồn dữ liệu

100% cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn huyện có tài khoản sử dụng phần mềm Hệ Chương trình quản lý Văn bản và Hồ sơ công việc huyện Ninh Sơn (TD.OFFICE). Ngoài ra Khối Huyện ủy sử dụng phần mềm xử lý văn bản nội bộ Lutos Note, phần mềm quản lý văn bản trên môi trường Internet E-Office, phần mềm cơ sở dữ liệu đảng viên, phần mềm bảo vệ bí mật nhà nước, phần mềm quản lý cán bộ, phần mềm quản lý tài sản, phần mềm kế toán, App Sổ tay đảng viên...

Ủy ban nhân dân huyện ban hành Quy chế quản lý, sử dụng dữ liệu số bản đồ hành chính huyện Ninh Sơn.

Chỉ đạo các phòng, ban, ngành, đoàn thể huyện; UBND các xã thị trấn triển khai hướng dẫn xây dựng, áp dụng quy chuẩn, tiêu chuẩn, quy định kỹ thuật kết nối, chia sẻ dữ liệu của Bộ Thông tin và Truyền thông.

Tiếp tục chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn huyện khẩn trương rà soát, bổ sung, hoàn thiện các trường thông tin Cơ sở dữ liệu cán bộ, công chức, viên chức; thực hiện số hóa trên phần mềm quản lý cán bộ, công chức, viên chức: kết quả 1.452/1.452, đạt 100%.

Chỉ đạo Trung tâm Y tế Ninh Sơn triển khai hồ sơ sức khỏe điện tử và cập nhật thông tin khám chữa bệnh lên hệ thống phần mềm quản lý hồ sơ sức khỏe điện tử. Hiện số người dân có hồ sơ sức khỏe điện tử: 71.175/73.163 đạt tỷ lệ 97,28%. Thực hiện đẩy dữ liệu đơn thuốc điện tử lên hệ thống đơn thuốc quốc gia, đơn vị đã liên thông được hơn 109.000 đơn thuốc lên hệ thống đơn thuốc quốc gia. Triển khai đến khoa khám bệnh phòng tiếp nhận và 07 trạm Y tế xã thực hiện KCB bằng thẻ CCCD gắn chip thay cho BHYT. Tổng số lượt KCB bằng CCCD trong năm 2024 là 70.946 lượt, trong đó có 68.777 lượt tra cứu thành công đạt tỉ lệ 96,94 %, không thành công 2.169 lượt chiếm tỉ lệ 3,06%. Cập nhật giấy chứng sinh, báo tử lên hệ thống dữ liệu Quốc gia; cập nhật báo cáo và thống kê các ca bệnh truyền nhiễm lên hệ thống phần mềm Báo cáo bệnh truyền nhiễm theo Thông tư

54/2017/TTBYT đúng quy định; cập nhật dữ liệu hoạt động khám, chữa bệnh, phòng chống dịch lên Hệ thống phần mềm Thống kê Y tế,...

Chỉ đạo Phòng Giáo dục và đào tạo đẩy mạnh triển khai thực hiện CSDL về quản lý giáo dục. Kết quả: 44/44 cơ sở giáo dục trên địa bàn huyện cập nhật số liệu, hoàn thành cơ sở dữ liệu quốc gia (csdl.moet.gov.vn). 9/9 trường THCS xây dựng ngân hàng đề thi trên phần mềm Master Test. Hoàn thành ký số học bạ cấp THCS năm học 2023-2024 và triển khai cấp Tiểu học trong toàn ngành giáo dục.

Đã cập nhật dữ liệu của những người có ĐDCN/CCCD với cơ sở dữ liệu ngành BHXH Việt Nam được 57.710/58.795 người đạt 98.13% (số còn lại không có thông tin trên cơ sở dữ liệu là 1.082 người).

Chỉ đạo Tổ Công tác Đề án 06 huyện duy trì tổ chức thu nhận hồ sơ cấp mới, cấp đổi, cấp lại CCCD cho công dân trên địa bàn huyện; thực hiện quyết liệt, đồng bộ các giải pháp “làm sạch” dữ liệu dân cư bảo đảm “*đúng, đủ, sạch, sống*” phục vụ triển khai thực hiện Đề án 06/CP. Tiếp tục công tác tuyên truyền, hướng dẫn, vận động, mời, gọi công dân đủ điều kiện đến làm CCCD, ĐDDT, đảm bảo 100% công dân đủ điều kiện được cấp CCCD và có tài khoản ĐDDT. Tiếp nhận hồ sơ, cung cấp tài khoản định danh điện tử và tổ chức tuyên truyền để người dân hiểu, tham gia đăng ký định danh điện tử, phổ cập danh tính điện tử và được xác thực trên ứng dụng VNeID. Tính đến nay, toàn huyện đã thu nhận 80.195/92.755 hồ sơ Căn cước công dân, đạt 86,46%; thu nhận, kích hoạt tài khoản định danh điện tử: 48.669 hồ sơ (mức 1: 3.529; mức 2: 45.140).

Duy trì ổn định các kết nối, chia sẻ dữ liệu từ các phần mềm, cơ sở dữ liệu của huyện, tỉnh và cơ quan Trung ương như kết nối cơ sở dữ liệu quốc gia về giá, phần mềm Quản lý cơ sở dữ liệu công chứng, chứng thực...

1.5. Xây dựng nền tảng số

Duy trì, khai thác nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu của tỉnh (LGSP) để gửi nhận văn bản điện tử, kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa các cơ quan nhà nước của huyện với Trung ương qua nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu quốc gia (NDXP).

Sử dụng hệ thống thông tin kinh tế - xã hội của tỉnh thông qua phần mềm báo cáo kinh tế - xã hội và kết nối với Hệ thống báo cáo của Chính phủ theo quy định.

Tiếp tục triển khai, tuyên truyền việc thanh toán không dùng tiền mặt trên địa bàn huyện; triển khai thanh toán trực tuyến khi thực hiện thủ tục hành chính; triển khai chuyển đổi, sử dụng tài khoản VNeID trong thực hiện thủ tục hành chính.

Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị và UBND các xã, thị trấn thông tin về xúc tiến du lịch nông nghiệp, nông thôn trên các kênh thông tin áp dụng nền tảng số như: Website, youtube, fanpage, zalo...do Văn phòng Điều phối nông thôn mới Trung ương giới thiệu, để tiếp cận và áp dụng các ứng dụng phù hợp phục vụ trong các hoạt động quảng bá, giới thiệu và xúc tiến du lịch nông nghiệp, nông thôn tại địa phương.

Trung tâm Y tế Ninh Sơn tiếp tục triển khai và vận hành hiệu quả các phần mềm chuyên ngành của đơn vị ⁽⁶⁾.

1.6. Bảo đảm an toàn thông tin

Ủy ban nhân dân huyện tiếp tục xây dựng cấp độ và phương án an toàn hệ thống thông tin đối với UBND huyện (cấp 2).

Hướng dẫn UBND các xã, thị trấn xây dựng cấp độ và phương án an toàn hệ thống thông tin đối với hệ thống mạng nội bộ. Phê duyệt cấp độ và phương án an toàn hệ thống thông tin đối với Hệ thống mạng nội bộ Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn (cấp 1) đạt 100%.

Triển khai đảm bảo an toàn thông tin trong việc sử dụng Dịch vụ công trực tuyến tại các đơn vị sử dụng ngân sách; tăng cường các biện pháp đảm bảo an ninh, an toàn, bảo mật thông tin trong thực hiện Đề án 06/CP; tăng cường đảm bảo an toàn thông tin mạng. Tăng cường công tác bảo đảm an toàn thông tin mạng nhất là trong thời gian Tết Nguyên đán, Giỗ tổ Hùng Vương, Lễ 30/4 và 01/5, 2/9...

Triển khai Quy chế về bảo đảm an toàn thông tin mạng trong hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin của các cơ quan Nhà nước trên địa bàn huyện Ninh Sơn.

Triển khai văn bản về lỗ hổng an toàn thông tin ảnh hưởng cao và nghiêm trọng trong các sản phẩm Microsoft công bố. Quán triệt an toàn thông tin mạng tại cơ quan, đơn vị.

Tiếp tục chỉ đạo, hướng dẫn các phòng, ban ngành của huyện và UBND các xã, thị trấn thực hiện việc gửi, nhận, trao đổi, xử lý văn bản, TTHC thông qua môi trường mạng, các phần mềm chuyên ngành, phần mềm dùng chung và có trách nhiệm với nhiệm vụ của mình.

Tiếp tục chỉ đạo thực hiện việc rà soát, cập nhật hệ điều hành cho máy tính của các cơ quan, đơn vị. Triển khai, sử dụng các hệ thống tường lửa, hệ thống phát hiện xâm nhập, hệ thống phòng chống mã độc...

Triển khai các phòng, ban, ngành, UBND các xã, thị trấn triển khai cài đặt phần mềm chia sẻ thông tin về mã độc giữa các hệ thống kỹ thuật. Qua đó, toàn huyện đã cài đặt 383/403 máy tính (không thống kê số máy tính ngành Công an), 20 máy không cài đặt (lý do: 02 máy tính dùng để soạn thảo văn bản mật không kết nối internet; 18 máy tính cũ, cấu hình yếu).

1.7. Phát triển nguồn nhân lực

Hiện nay, số lượng CBCCVN chuyên trách về CNTT của huyện hiện có 02 người (01 VP Huyện ủy, 01 VP HĐND-UBND huyện).

08/08 xã, thị trấn thành lập Ban Chỉ đạo chuyển đổi số. Tổ chức kiện toàn và duy trì hoạt động đối với 08 Tổ công nghệ số cộng đồng cấp xã, với 82 thành viên; 61 Tổ công nghệ số cộng đồng và Đề án 06/CP cấp thôn, với 261 thành viên. Duy

⁽⁶⁾ Gồm: Phần mềm Khám chữa bệnh HIS, phần mềm giám định BHYT; phần mềm quản lý chất lượng bệnh viện; phần mềm quản lý hồ sơ sức khỏe điện tử; phần mềm Báo cáo bệnh truyền nhiễm; phần mềm Thống kê Y tế; phần mềm quản lý tiêm chủng; phần mềm quản lý bệnh không lây nhiễm,...

trì thực hiện mô hình “Điểm trải nghiệm, hỗ trợ và hướng dẫn dịch vụ công trực tuyến”, “Tổ Hỗ trợ và hướng dẫn dịch vụ công trực tuyến” tại Ủy ban nhân dân 08/08 xã, thị trấn; thực hiện hướng dẫn, tuyên truyền người dân đăng ký sử dụng ứng dụng VNeID, hướng dẫn các bước truy cập và sử dụng Sổ sức khỏe điện tử trên VNeID, thực hiện dịch vụ công trực tuyến...

Bố trí công chức Văn phòng HĐND-UBND huyện thực hiện trực tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của huyện hỗ trợ người dân, doanh nghiệp tiếp cận, sử dụng các ứng dụng số trong giao tiếp với các cơ quan hành chính Nhà nước; nâng cao nhận thức cho người dân, doanh nghiệp về lợi ích, hiệu quả đem lại của Chính quyền số.

Các phòng, ban ngành thuộc huyện và UBND các xã, thị trấn đã bố trí cán bộ, công chức công nghệ thông tin nhằm bảo đảm việc tham mưu triển khai các hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin trên địa bàn huyện đồng bộ và hiệu quả.

Tổ chức Hội nghị Tổng kết công tác Chuyển đổi số năm 2023, Qua đó, UBND huyện khen thưởng 05 tập thể và 05 cá nhân vì đã có thành tích xuất sắc trong thực hiện phong trào thi đua Chuyển đổi số năm 2023.

Tổ chức Hội nghị Tổng kết Đề án 06/CP (lồng ghép). Qua đó, UBND huyện khen thưởng 02 tập thể và 03 cá nhân vì đã có thành tích tiêu biểu xuất sắc trong triển khai thực hiện Đề án 06 năm 2023.

Tổ chức 01 lớp tập huấn về chuyển đổi số, với 155 học viên tham gia (cấp huyện 55 học viên, cấp xã 101 học viên).

Tổ chức 03 đợt tập huấn, với 105 cán bộ, công chức tham gia về triển khai Hệ thống DVC và hồ sơ cấp độ của cấp xã; nhập phần mềm nền tảng quản lý bảo đảm ATTT theo cấp độ.

Có 93 cán bộ, công chức, viên chức tham gia khóa học bồi dưỡng về chuyển đổi số do Bộ Thông tin và Truyền thông tổ chức với hình thức trực tuyến. Kết quả 93/93 học viên hoàn thành khóa học đạt 100%.

Tham gia bồi dưỡng, tập huấn kỹ năng số cho các thành viên Tổ công nghệ số cộng đồng cấp xã, thôn/khu phố, tại 08 điểm cầu cấp xã.

UBND huyện phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông tổ chức 01 lớp tập huấn cho 60 cán bộ, công chức tham gia tập huấn, hướng dẫn sử dụng Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Ninh Thuận; 01 lớp tập huấn nghiệp vụ cho cán bộ quản lý đài truyền thanh cấp xã tham gia thí điểm công tác quản lý, sử dụng, vận hành đài truyền thanh ứng dụng CNTT-VT trên hệ thống thông tin nguồn cấp tỉnh.

Văn phòng Huyện ủy phối hợp Văn phòng Tỉnh ủy tổ chức tập huấn cài đặt, triển khai sử dụng phần mềm App Sổ tay đảng viên đến 48/48 chi, đảng bộ.

Cử 21 Cán bộ chiến sỹ tham gia lớp bồi dưỡng nghiệp vụ trực tuyến cho cán bộ, lãnh đạo cơ quan, tổ chức và người làm công tác quản lý căn cước do Bộ Công an tổ chức.

Cử 04 công chức tham gia bồi dưỡng, nâng cao nhận thức về chuyển đổi số tổ chức tại Trường Chính trị tỉnh Ninh Thuận.

2. Phát triển Chính quyền số

Các cơ quan, đơn vị thuộc UBND huyện, 8/8 UBND xã, thị trấn tiếp tục duy trì thực hiện Phần mềm Quản lý văn bản và hồ sơ công việc (TD.Office). Đã thực hiện liên thông 4 cấp, đáp ứng việc gửi, nhận văn bản điện tử của các cơ quan, đơn vị. 100% các cơ quan, đơn vị thuộc UBND huyện và UBND các xã, thị trấn được cấp chứng thư số và chữ ký số cá nhân cho lãnh đạo, đã sử dụng ổn định và hiệu quả trên phần mềm TD.Office trong việc tiếp nhận, xử lý và phát hành văn bản điện tử trên phần mềm.

Tiếp tục vận hành có hiệu quả Trang thông tin điện tử huyện Ninh Sơn. Trong năm 2024 (từ 01/01/2024 đến 20/12/2024), Trang Thông tin điện tử huyện đã đăng tải 725 tin, bài liên quan đến các lĩnh vực hoạt động của huyện; đăng tải đầy đủ, kịp thời các văn bản chỉ đạo, điều hành, lịch công tác, lịch tiếp công dân của Lãnh đạo UBND huyện; kết nối đường link cập nhật các thông tin, thủ tục hành chính cho người dân và doanh nghiệp được biết, thực hiện, các thông tin về tình hình kinh tế - xã hội, quốc phòng-an ninh của huyện đảm bảo đúng theo quy định tại Nghị định số 42/2022/NĐ-CP ngày 24/6/2022 của Chính phủ.

Chỉ đạo UBND cấp xã, tiếp tục vận hành có hiệu quả Trang thông tin điện tử cấp xã (thị trấn Tân Sơn, xã Quảng Sơn, xã Hòa Sơn và xã Nhơn Sơn). Bên cạnh đó, UBND huyện đã có văn bản gửi Sở Thông tin và Truyền thông quan tâm, phối hợp xây dựng Trang thông tin điện tử xã Ma Nới để đạt tiêu chí 8.4 theo Quyết định số 1127/QĐ-BTTTT ngày 22/6/2022 của Bộ Thông tin và Truyền thông.

Tiếp tục triển khai đồng bộ Bộ nhận diện thương hiệu của Bộ phận một cửa các cấp. Trong năm 2024, Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả các cấp đã tiếp nhận và xử lý, cụ thể như sau:

Cấp huyện: Đã tiếp nhận 3.019 hồ sơ, trong đó trực tuyến 2.721 hồ sơ, chiếm tỉ lệ 90,13%; trực tiếp và Bru chính 298 hồ sơ, chiếm tỉ lệ 9,87%. Qua đó: đã giải quyết 2.429 hồ sơ (trước hạn, đúng hạn: 2.426 hồ sơ, chiếm tỉ lệ: 99,88 %, quá hạn: 03 hồ sơ, chiếm tỉ lệ 0,11%); Hồ sơ đang giải quyết trong hạn: 590 hồ sơ.

Cấp xã: Đã tiếp nhận 7.939 hồ sơ, trong đó trực tuyến 7.701 hồ sơ, chiếm tỉ lệ 97%; trực tiếp và Bru chính 238 hồ sơ, chiếm tỉ lệ 3%. Qua đó: đã giải quyết 7.895 hồ sơ (trước hạn, đúng hạn: 7.892 hồ sơ, chiếm tỉ lệ: 99,96 %, quá hạn: 3 hồ sơ, chiếm tỉ lệ 0,04%); Hồ sơ đang giải quyết trong hạn: 44 hồ sơ.

Công tác số hóa hồ sơ TTHC được đẩy mạnh, toàn huyện đã số hóa hồ sơ TTHC khi tiếp nhận: 8.188/10.958 hồ sơ, chiếm tỉ lệ 74,72% (trong đó: cấp huyện 2.299/3.019 hồ sơ, chiếm tỉ lệ 76,15%; cấp xã 5.889/7.939 hồ sơ, chiếm tỉ lệ 74,18%). Ngoài ra, toàn huyện đã số hóa kết quả giải quyết: 10.303/10.324 hồ sơ, chiếm tỉ lệ 99,8% (trong đó: cấp huyện 2.416/2.429 hồ sơ, chiếm tỉ lệ 99,46%; cấp xã 7.887/7.895 hồ sơ, chiếm tỉ lệ 99,9%).

Duy trì mô hình về đẩy mạnh thực hiện dịch vụ công trực tuyến kết hợp hướng dẫn kích hoạt, sử dụng tài khoản định danh điện tử tại bộ phận tiếp nhận và

trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính tại huyện và 8 xã, thị trấn. Triển khai việc chuyển đổi, sử dụng tài khoản VNeID trong thực hiện thủ tục hành chính. Qua đó, góp phần nâng cao hiệu quả hoạt động của cơ quan HCNN, nâng cao chất lượng cung cấp DVC cho người dân và doanh nghiệp.

Tổ chức Hội nghị Sơ kết 02 năm triển khai Đề án 06/CP trên địa bàn huyện và phương hướng, nhiệm vụ, giải pháp năm 2024. Tổ chức Hội nghị Sơ kết 06 tháng đầu năm 2024 triển khai thực hiện Đề án 06/CP; triển khai Luật Căn cước và các văn bản hướng dẫn; Nghị định số 50/2024/NĐ-CP sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị định số 136/2020/NĐ-CP trên địa bàn huyện Ninh Sơn.

UBND huyện chi đầu tư nâng cấp Phòng họp trực tuyến huyện với kinh phí 621 triệu đồng; cấp kinh phí cho các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn mua sắm trang thiết bị năm 2024 với kinh phí 750 triệu đồng⁽⁷⁾; đầu tư màn hình Led tại Hội trường UBND huyện với kinh phí 250 triệu đồng; đầu tư Đài Truyền thanh Ứng dụng CNTT-VT tại thị trấn Tân Sơn với kinh phí 450 triệu đồng.

UBND huyện chỉ đạo các phòng, ban chuyên môn thuộc huyện, UBND các xã, thị trấn triển khai xây dựng sản phẩm hoặc mô hình chuyển đổi số năm 2024. Qua đó, đã đăng ký và triển khai thực hiện 01 sản phẩm cấp huyện⁽⁸⁾, 14 sản phẩm/mô hình cấp cơ sở.

3. Kinh tế số

Triển khai hình thức hóa đơn điện tử, đến nay số lượng tổ chức, doanh nghiệp và hộ kinh doanh đăng ký thành công hóa đơn điện tử trên hệ thống của toàn huyện đạt 100%.

Chỉ đạo ngành chuyên môn phát triển nông nghiệp công nghệ cao theo hướng chú trọng nông nghiệp thông minh truy xuất nguồn gốc, mã vùng trồng, truy vết sản phẩm trong nền kinh tế tuần hoàn gắn với thương mại điện tử.

4. Xã hội số

Đẩy mạnh tuyên truyền, cài đặt và sử dụng ứng dụng Công dân số Ninh Thuận theo Quyết định số 76/QĐ-UBND của UBND tỉnh Ninh Thuận về ban hành Quy chế quản lý, vận hành và tích hợp ứng dụng Công dân số Ninh Thuận.

Tiếp tục triển khai, thực hiện Chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý và dạy học giai đoạn 2022-2025, định hướng đến năm 2030 trên địa bàn huyện⁽⁹⁾.

⁽⁷⁾ Gồm: 07 máy vi tính xách tay, 18 máy vi tính để bàn, 01 máy photocopy, 10 máy in, 20 máy Scan.

⁽⁸⁾ Cấp huyện: Chuyển đổi Đài truyền thanh không dây sang Đài truyền thanh ứng dụng CNTT-VT tại thị trấn Tân Sơn, huyện Ninh Sơn.

⁽⁹⁾ - 38/38 trường học trực thuộc hoàn thành Hệ chương trình Quản lý giáo dục do Sở Giáo dục và Đào tạo cấp; 9/9 trường THCS xây dựng ngân hàng đề thi trên phần mềm Master Test. Ngoài ra, 9/9 trường THCS hoàn thành đăng ký dự thi tuyển sinh lớp 10 THPT năm học 2024 - 2025 trên phần mềm tuyển sinh do Sở Giáo dục và Đào tạo cung cấp, đảm bảo đúng quy chế thi theo quy định.

- Cung cấp dịch vụ tiện ích thông qua app Mobile cho phụ huynh trong việc phối hợp với nhà trường để theo dõi kết quả học tập của học sinh, thu học phí không dùng tiền mặt hoặc phối hợp trong quá trình giáo dục học sinh thay cho phiếu liên lạc truyền thống. Triển khai và ứng dụng các phân hệ tuyển sinh trực tuyến trong Hệ chương trình quản lý giáo dục từ cấp mầm non đến THCS, riêng đối với cấp THPT thực hiện đăng

Triển khai dịch vụ thu học phí không dùng tiền mặt. Năm học 2023-2024, toàn huyện có 14/38 cơ sở giáo dục thực hiện thu học phí không dùng tiền mặt; 24/38 cơ sở không bắt buộc thu học phí. Kết quả đã thu 5.113/5.347 học sinh, đạt tỷ lệ 95,62% với tổng số tiền 2.537.467 đồng. Trong đó có 07 đơn vị đã thu 100% (Trường MG Hoa Lan, MN Hoa Hồng, MG Hoa Mai, MG Mỹ Sơn, MG Nhơn Sơn, THCS Nguyễn Trường Tộ, THCS Quang Trung). Năm học 2024-2025, Phòng Giáo dục và Đào tạo đã tiếp tục chỉ đạo các trường học thực hiện các khoản thu không dùng tiền mặt.

Triển khai thực hiện công tác chi trả chính sách trợ giúp xã hội không dùng tiền mặt: Kết quả, đến nay 10/12/2024 đã thực hiện chi trả qua tài khoản không dùng tiền mặt là cho 1.236/3.143 đối tượng, chiếm tỷ lệ 39,33% (người có công, bảo trợ xã hội) so với tổng số đối tượng quản lý, số tiền chi trả qua tài khoản là 1.069.688.000 đồng. Trong thời gian đến, UBND huyện tiếp tục chỉ đạo các xã, thị trấn phối hợp với Bưu Điện huyện tiếp tục rà soát, mở tài khoản cho các đối tượng còn lại, đủ điều kiện để tiếp tục nhân rộng công tác chi trả chính sách an sinh xã hội không dùng tiền mặt trên địa bàn huyện Ninh Sơn.

Chỉ đạo Bảo hiểm xã hội huyện phối hợp Công an huyện rà soát, xác thực người được hưởng lương hưu, trợ cấp BHXH trên hệ thống Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư theo chỉ đạo của Bộ Công an, đạt tỷ lệ 100%. Phối hợp triển khai phát triển thanh toán không dùng tiền mặt trong công tác chi trả lương hưu, trợ cấp BHXH trên nền tảng Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư. Phối hợp với ngành Ngân hàng hướng dẫn, hỗ trợ người được hưởng lương hưu, trợ cấp BHXH làm thủ tục mở tài khoản tại các Chi nhánh ngân hàng trên địa bàn huyện.

Bảo hiểm xã hội huyện triển khai hỗ trợ liên thông đăng ký khai sinh - đăng ký thường trú - cấp thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ dưới 6 tuổi; liên thông đăng ký khai tử - xóa đăng ký thường trú - trợ cấp mai táng phí; đăng ký đóng, cấp thẻ BHYT đối với người chỉ tham gia BHYT trên Cổng DVC quốc gia và Cổng DVC BHXH Việt Nam.

Duy trì triển khai tiếp đón người bệnh đi khám chữa bệnh Bảo hiểm Y tế bằng thẻ căn cước công dân gắn chip, ứng dụng định danh điện tử quốc gia (VN eID) thay thế thẻ Bảo hiểm Y tế giấy tại các cơ sở khám chữa bệnh Bảo hiểm Y tế trên địa bàn huyện. Trang bị 15 máy quét CCCD để phục vụ cho khám, chữa bệnh bằng CCCD. Chỉ đạo Trung tâm y tế đẩy mạnh việc thanh toán không dùng tiền mặt tại các cơ sở khám, chữa bệnh.

III- ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Ưu điểm

Nhìn chung, trong năm 2024 tình hình kinh tế - xã hội của huyện tuy còn nhiều khó khăn, nguồn lực đầu tư cho Chuyển đổi số còn nhiều hạn chế; Nhưng Ban Chỉ đạo chuyển đổi số huyện đã bám sát chỉ đạo, định hướng của tỉnh, BTV Huyện ủy tập trung lãnh đạo, chỉ đạo với quyết tâm cao cùng với sự tham gia tích

ký trực tuyến và tổ chức thi theo quy chế. Hoạt động này đã giúp cho ngành tiết kiệm thời gian và chi phí các loại hồ sơ trong tuyển sinh và hạn chế việc sai sót về nghiệp vụ trong tuyển sinh.

cực của cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp và người dân trong huyện, công tác Chuyển đổi số trên địa bàn huyện đã đạt một số kết quả bước đầu quan trọng, góp phần quan trọng trong phát triển kinh tế - xã hội của huyện. Công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức số, kỹ năng số được quan tâm thực hiện, vai trò của Thanh niên trong chuyển đổi số được phát huy mạnh mẽ; công tác lãnh đạo, chỉ đạo chuyển đổi số có nhiều chuyển biến tích cực, hầu hết các địa phương đều thành lập Ban Chỉ đạo CDS và ban hành kế hoạch Chuyển đổi số để chỉ đạo triển khai thực hiện; thực hiện tốt việc kết nối và khai thác sử dụng có hiệu quả CSDLQG về dân cư theo Đề án 06/CP; việc số hoá quy trình, đẩy mạnh ứng dụng CNTT, Chuyển đổi số trong hoạt động quản lý, điều hành được cấp ủy, chính quyền và cơ quan, đơn vị trong huyện tập trung chỉ đạo, quyết liệt thực hiện; nhiều giải pháp được triển khai thực hiện để thúc đẩy chuyển đổi số, tỷ lệ văn bản hành chính được trao đổi, xử lý trên môi trường mạng được nâng lên, nhất là ở cấp xã; DVCTT có nhiều chuyển biến tích cực, tỷ lệ hồ sơ tiếp nhận trực tuyến được nâng lên đáng kể. Công tác đảm bảo an ninh, an toàn thông tin được triển khai thực hiện tốt, các hệ thống thông tin được bảo vệ theo mô hình 04 lớp, đáp ứng các tiêu chí về an toàn thông tin. Nguồn nhân lực được tăng cường và phát triển; 8/8 xã, thị trấn và 61/61 thôn/khu phố đều duy trì hoạt động của Tổ công nghệ số cộng đồng. Hoạt động TMĐT tiếp tục được tăng cường; giao dịch thanh toán không dùng tiền mặt tiếp tục được tập trung đẩy mạnh, công tác bảo đảm an toàn hệ thống thông tin được quan tâm, tăng cường,...

2. Tồn tại hạn chế

Bên cạnh kết quả đạt được còn có những hạn chế, đó là:

Đội ngũ phụ trách chuyển đổi số cấp xã đa phần là kiêm nhiệm, số lượng lại mỏng nên còn khó khăn trong việc tham mưu, triển khai thực hiện nhiệm vụ chuyển đổi số và hướng dẫn cho người dân sử dụng các dịch vụ công, các tiện ích khác.

Nguồn lực tài chính đầu tư cho ứng dụng CNTT, chuyển đổi số của huyện còn hạn chế, chưa huy động được nguồn lực từ xã hội.

Phát triển hạ tầng số còn nhiều khó khăn, thách thức, chưa được đầu tư tương xứng với yêu cầu nhiệm vụ, chưa đáp ứng được yêu cầu để triển khai các ứng dụng cho điện toán đám mây.

Tỷ lệ TTHC cung cấp trực tuyến có phát sinh hồ sơ đạt thấp (19,17%), đa phần các TTHC trực tuyến không phát sinh là do nhu cầu của người dân còn ít.

3. Nguyên nhân

Chuyển đổi số là vấn đề lớn, có phạm vi triển khai rộng, bao quát nhiều ngành nghề, lĩnh vực khác nhau nên việc tổ chức triển khai thực hiện chuyển đổi số của huyện cũng gặp phải những khó khăn nhất định.

Do các TTHC liên quan đến lĩnh vực đất đai của huyện hiện đang được thực hiện dưới hình thức số hóa hồ sơ, bước đầu thực hiện theo quy trình dịch vụ công trực tuyến toàn trình và một phần nên còn gặp nhiều khó khăn, hạn chế.

Công tác thông tin tuyên truyền, phổ biến đến người dân và doanh nghiệp có đổi mới về nội dung và hình thức nhưng thiếu các tài liệu hướng dẫn thiếu trực quan, sinh động để người dân thực hiện.

Một bộ phận người dân trên địa bàn huyện tiếp cận và ứng dụng công nghệ thông tin còn thấp, dẫn đến khả năng tiếp cận và sử dụng dịch vụ Internet, các dịch vụ, phần mềm dùng chung còn thấp, vẫn còn thói quen trực tiếp đến phần một cửa để thực hiện giải quyết TTHC.

IV- NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM THỜI GIAN TỚI

1. Nhiệm vụ

- Thực hiện hoàn thành các mục tiêu, chỉ tiêu đề ra trong Chương trình hành động số 123-CTr/HU, ngày 09/02/2022 của Ban Thường vụ huyện ủy về thực hiện Nghị quyết số 09-NQ/TU, ngày 29/11/2021 của Ban Thường vụ tỉnh ủy về Chuyển đổi số tỉnh Ninh Thuận giai đoạn 2021-2025, tầm nhìn đến năm 2030;

- Tiếp tục kết nối, khai thác sử dụng hiệu quả cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư theo Đề án 06/CP; kết nối, chia sẻ cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với cơ sở dữ liệu về cán bộ, công chức, viên chức. Tiếp tục triển khai tích hợp CSDL dùng chung, CSDL chuyên ngành. Đẩy mạnh triển khai thực hiện số hóa hồ sơ, tài liệu, xây dựng CSDL chuyên ngành.

- Về chính quyền số: Tiếp tục tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, chính quyền các cấp thực hiện ký số, xử lý hồ sơ công việc trên môi trường mạng, đảm bảo đạt được các mục tiêu đề ra; đẩy mạnh cung cấp DVCTT toàn trình, nâng cao tỷ lệ hồ sơ TTHC được tiếp nhận, xử lý trực tuyến.

- Về kinh tế số: Đẩy mạnh triển khai hiệu quả chương trình hỗ trợ doanh nghiệp chuyển đổi số; nghiên cứu ban hành chính sách thu hút, tạo điều kiện doanh nghiệp CDS phát triển. Đẩy mạnh hoạt động TMĐT, đưa các sản phẩm lên sàn TMĐT; thúc đẩy việc sử dụng hóa đơn điện tử, gắn với phát triển kinh tế số, phổ cập chữ ký số, đảm bảo 100% doanh nghiệp sử dụng các nền tảng số, hóa đơn điện tử.

- Về xã hội số: Tiếp tục đẩy mạnh triển khai thực hiện việc cấp danh tính số/tài khoản định danh điện tử cho người dân; tiếp tục triển khai và nhân rộng hồ sơ bệnh án điện tử trên địa bàn huyện; đẩy mạnh hoạt động thanh toán không dùng tiền mặt, tạo thuận lợi tối đa cho người dân trong thực hiện các giao dịch. Nâng cao hiệu quả hoạt động của Tổ CNS cộng đồng tại địa phương để phổ cập kỹ năng số cho người dân thực hiện chuyển đổi số, phát triển kinh tế - xã hội.

2. Giải pháp

- Tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy đảng, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước; đẩy mạnh công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức về chuyển đổi số. Chú trọng việc đào tạo, bồi dưỡng, cập nhật kiến thức, kỹ năng sử dụng công nghệ số cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động các cơ quan, đơn vị, địa phương.

- Đẩy mạnh công tác truyền thông về chuyển đổi số, xây dựng chính quyền số, kinh tế số, xã hội số trong CBCCVC và Nhân dân trên địa bàn huyện. Thực hiện nhiều hình thức thông tin tuyên truyền như: xây dựng chuyên mục, phóng sự, tọa đàm, hội thảo, các chương trình truyền hình, các giải pháp truyền thông hiện đại để tuyên truyền rộng rãi về các kế hoạch, hoạt động ứng dụng và phát triển CNTT của huyện; nâng cao nhận thức, thay đổi thói quen hành vi, tạo sự đồng thuận của người dân, doanh nghiệp về chuyển đổi số, tăng cường ứng dụng, sử dụng hợp đồng điện tử trong giao dịch của các cơ quan Nhà nước.

- Tiếp tục đầu tư, phát triển hạ tầng số trên cơ sở kết hợp mạng truyền số liệu chuyên dùng của các cơ quan Đảng, mạng Internet để kết nối liên thông và chia sẻ các cơ sở dữ liệu, ứng dụng dùng chung, thông tin chuyên ngành...xuyên suốt từ tỉnh đến xã, thị trấn. Tăng cường công tác số hóa lưu trữ, hoàn chỉnh các quy định, quy chế bảo đảm an toàn thông tin mạng đảm bảo đúng theo quy định.

- Huy động các nguồn lực thực hiện chuyển đổi số, lồng ghép nguồn lực từ các chương trình, đề án có liên quan, nguồn đầu tư của doanh nghiệp, cộng đồng và các nguồn kinh phí hợp pháp khác. Triển khai phối hợp kết nối nhà nước, doanh nghiệp, các tổ chức chuyển đổi số trong thúc đẩy chuyển đổi số huyện.

Trên đây là báo cáo kết quả triển khai thực hiện chuyển đổi số năm 2024 và nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm trong thời gian tới.

Nơi nhận:

- Thường trực tỉnh ủy (báo cáo),
- Sở Thông tin và Truyền thông,
- Thường trực Huyện ủy,
- HĐND-UBND huyện,
- Mặt trận, đoàn thể huyện,
- Thành viên BCD, BDH CDS huyện,
- Các phòng, ban, ngành huyện,
- Các tổ chức cơ sở đảng trực thuộc,
- UBND các xã, thị trấn,
- Lưu Văn phòng Huyện ủy.

BÍ THƯ

kiêm

TRƯỞNG BAN CHỈ ĐẠO



Nguyễn Đô

PHỤ LỤC 1

Kết quả thực hiện các chỉ tiêu cụ thể năm 2024
(số liệu tính đến ngày 20/12/2024)

STT	Nội dung công việc	Chỉ tiêu năm 2024	Kết quả năm 2024	Ghi chú
I	Phát triển hạ tầng số			
1	Hạ tầng mạng băng rộng cáp quang phủ sóng hộ gia đình	90%	92%	Vượt
2	- Tỷ lệ dân số có điện thoại thông minh	85%	90%	Vượt
	- Tỷ lệ dân số trên 15 tuổi có điện thoại thông minh	95%	100%	Vượt
3	Cơ quan nhà nước được kết nối vào mạng truyền số liệu chuyên dùng	100%	100%	Đạt
II	Phát triển Chính quyền số			
1	Dịch vụ công trực tuyến toàn trình, được cung cấp trên nhiều phương tiện truy cập khác nhau, bao gồm cả thiết bị di động	100%	100%	Đạt
2	- Tỷ lệ DVCTT phát sinh hồ sơ	75%	19,17%	Chưa đạt (37/193)
	- Tỷ lệ hồ sơ TTHC được tiếp nhận, xử lý trực tuyến	70%	90,13%	Vượt
3	Tỷ lệ hồ sơ công việc được xử lý trên môi trường mạng			
	- Cấp huyện	95%	98%	Vượt
	- Cấp xã	75%	99%	Vượt
4	Tỷ lệ báo cáo định kỳ, báo cáo thống kê về kinh tế xã hội phục vụ sự chỉ đạo, điều hành của UBND huyện được thực hiện qua hệ thống báo cáo điện tử của huyện; kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa hệ thống báo cáo huyện Ninh Sơn với Hệ thống thông tin báo cáo Chính phủ (trừ các báo cáo thuộc phạm vi bí mật nhà nước)	95%	100%	Vượt
5	- Kết nối, liên thông các cơ sở dữ liệu quốc gia tạo nền tảng phát triển Chính phủ số	Kết nối CSDL về dân cư, đất đai, đăng ký doanh nghiệp, tài chính, bảo hiểm, y tế	Đã triển khai kết nối CSDL về dân cư, đăng ký doanh nghiệp, tài chính, bảo hiểm, y tế	Đạt
	- Tỷ lệ cơ quan nhà nước cung cấp dữ liệu mở đầy đủ theo danh mục	50%	100%	Vượt
6	Tỷ lệ hài lòng của người dân đối với Chính quyền số	90%	99,5	Vượt

III	Phát triển kinh tế số và xã hội số			
1	Sản phẩm OCOP của huyện được đăng tải trên các sàn thương mại điện tử nội địa (shopee, tiki, lazada, sendo, voso, postmart...)	90%	100%	Vượt
2	Tỷ lệ doanh nghiệp nhỏ và vừa sử dụng nền tảng số	30%	100%	Vượt
3	Tỷ lệ doanh nghiệp sử dụng hóa đơn điện tử	100%	100%	Đạt
4	Tỷ lệ người dân từ đủ 15 tuổi trở lên số có tài khoản giao dịch tại ngân hàng hoặc các tổ chức được phép khác	70%	Trên 70%	Vượt (theo BC của tỉnh)
5	Tỷ lệ người dân có hồ sơ sức khỏe điện tử	90%	97,28%.	Vượt